

**TỈNH ỦY BÌNH PHƯỚC
BAN TUYÊN GIÁO**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Bình Phước, ngày 20 tháng 6 năm 2018

*

Số 1009 -CV/BTGTU
V/v tuyên truyền Luật An ninh mạng

HỎA TỐC

- Kính gửi:*
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;
 - Thường trực các huyện, thị, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
 - UBMTTQVN tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
 - Các cơ quan báo chí của tỉnh;
 - Ban tuyên giáo các huyện, thị, đảng ủy trực thuộc.

Những ngày gần đây, vì lo sợ mất đi không gian hoạt động thuận lợi để tiếp tục triển khai các biện pháp chống phá Đảng, Nhà nước, Nhân dân ta trên không gian mạng, các thế lực xấu đã ráo riết, quyết liệt thực hiện các hoạt động chống phá Luật An ninh mạng nước ta trước và sau khi ban hành.

Trước tình hình trên, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn tài liệu tuyên truyền Luật An ninh mạng theo hình thức hỏi – đáp để giúp cho các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tuyên truyền tốt hơn về Luật này.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị sử dụng tài liệu này, khẩn trương tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, công nhân các khu công nghiệp.

Lưu ý: Tài liệu sử dụng trong các hình thức tuyên truyền (tuyên truyền miệng, sinh hoạt chi bộ, cơ quan, đoàn thể, biên tập lại để đăng website cơ quan, đơn vị...) Nhưng không sao chụp để đăng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng, facebook, các trang mạng xã hội, blog cá nhân.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lãnh đạo Ban,
- Phòng TT – Tổng hợp, Ban TGTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Trần Tuyết Minh

*

TÀI LIỆU
TUYÊN TRUYỀN LUẬT AN NINH MẠNG
*(Ban hành kèm theo Công văn số 1009 –CV/BTGTU ngày 20/6/2018
của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Phước)*

Ngày 12/6/2018 Quốc hội đã thông qua Luật An ninh mạng. Luật gồm 7 chương 43 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019. Để giúp cho các cơ quan, đơn vị tuyên truyền tốt về Luật này, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn tài liệu tuyên truyền theo hình thức hỏi - đáp.

1. Tại sao Quốc hội nước ta phải ban hành Luật An ninh mạng?

Trả lời:

Với sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ, không gian mạng trở thành một bộ phận cấu thành không thể thiếu và đóng vai trò quan trọng trong xây dựng xã hội thông tin và phát triển kinh tế tri thức. Nhưng cũng làm xuất hiện những nguy cơ tiềm ẩn vô cùng lớn. Chỉ trong vòng 06 năm trở lại đây, đã có 23 quốc gia trên thế giới ban hành trên 40 văn bản luật về an ninh mạng.

Ở nước ta, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin trong các lĩnh vực của đời sống đã góp phần to lớn trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân. Tuy nhiên, vẫn còn những tồn tại, hạn chế về an ninh mạng cần khắc phục như:

- Không gian mạng và một số loại hình dịch vụ, ứng dụng đang bị các thế lực thù địch, phản động sử dụng thực hiện âm mưu “Diễn biến hòa bình” nhằm xóa bỏ chế độ chính trị ở nước ta, cũng như ngăn cản sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của nước ta. Tình trạng đăng tải thông tin sai sự thật, làm nhục, vu khống tổ chức, cá nhân tràn lan trên không gian mạng nhưng chưa có biện pháp quản lý hữu hiệu đã ảnh hưởng tới chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

- Hoạt động phạm tội trên không gian mạng ngày càng gia tăng về số vụ, thủ đoạn tinh vi gây thiệt hại nghiêm trọng về kinh tế, ảnh hưởng đến tư tưởng, văn hóa, xã hội.

- Do chưa xác định nội hàm sự cố an ninh mạng nên khi xảy ra các sự cố gây nguy hại, ảnh hưởng tới chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, việc triển khai hoạt động ứng phó, xử lý, khắc phục hậu quả của cơ quan chức năng có liên quan có lúc còn lúng túng, chưa có quy trình thống nhất.

- Nhận thức của các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân về bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng còn hạn chế; chế tài xử phạt khi tổ chức, cá nhân vi phạm bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng chưa đủ răn đe.

- Không gian mạng đang ứng dụng sâu rộng vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tuy nhiên việc sử dụng trang thiết bị công nghệ thông tin từ nước ngoài chưa theo các quy chuẩn nhất định của nước ta đang là mối đe dọa tiềm tàng đối với an ninh mạng.

Thực trạng trên đã đặt ra yêu cầu bức thiết phải xây dựng và ban hành văn bản luật về an ninh mạng để phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi sử dụng không gian mạng xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Đồng thời việc xây dựng, ban hành Luật An ninh mạng nhằm tạo lập hành lang pháp lý vững chắc để người dân yên tâm buôn bán, kinh doanh hay hoạt động trên không gian mạng.

2. Luật An ninh mạng được xây dựng công phu, kỹ lưỡng như thế nào?

Trả lời:

Tháng 01/2016, Bộ Công an đã đề xuất xây dựng Luật An ninh mạng.

Tháng 7 năm 2016, Quốc hội ban hành Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, trong đó có nhiệm vụ xây dựng dự án Luật An ninh mạng, sau đó Chính phủ ra quyết định phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, Bộ Công an ra quyết định thành lập Ban soạn thảo, Tổ Biên tập, với đại diện của tất cả các bộ, ngành chức năng tham gia.

Quá trình xây dựng, Ban soạn thảo, Tổ biên tập đã mời nhiều chuyên gia, tập đoàn kinh tế, viễn thông trong và ngoài nước, trong đó có Facebook, Google, Apple, Hội đồng kinh doanh Hoa Kỳ - ASEAN, Hiệp hội điện toán đám mây Châu Á... tham gia ý kiến. Ủy ban Quốc phòng An ninh lập đoàn thẩm tra trực tiếp làm việc với các doanh nghiệp viễn thông, internet trong nước như VNPT, FPT, BKAV... để khảo sát và nghe ý kiến, nguyện vọng, quan điểm của các chuyên gia và doanh nghiệp. Dự án luật cũng nhận được sự quan tâm lớn của các cơ quan đại diện nước ngoài như Mỹ, Canada, Úc, Nhật Bản..., bộ phận soạn thảo và thẩm tra dự luật đã làm việc trực tiếp với các vị đại sứ các nước để tiếp thu ý kiến đóng góp.

Ban Soạn thảo đã lấy ý kiến của hơn 30 doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin lớn trong nước, tổ chức nhiều cuộc hội thảo lớn, nhỏ với sự tham gia của các bộ, ngành chức năng, các doanh nghiệp trong và ngoài nước để tiếp thu ý kiến. Ban soạn thảo, Tổ biên tập, các ủy ban Quốc hội đã tổ chức hàng chục cuộc họp để trao đổi, xây dựng và chỉnh sửa dự thảo Luật.

Toàn văn dự thảo cũng được đăng công khai trên Cổng thông tin điện tử Quốc hội, Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Tư pháp để lấy ý kiến rộng rãi quần chúng nhân dân, chuyên gia, doanh nghiệp.

Khi trình Quốc hội khóa XIV thảo luận tại kỳ họp thứ 4, thông qua tại kỳ họp thứ 5, nội dung dự thảo Luật An ninh mạng đã nhận được đa số ý kiến đồng tình.

Ngày 12/6/2018, Quốc hội đã thông qua dự thảo Luật An ninh mạng với 86,86% đại biểu đồng ý.

3. Phạm vi điều chỉnh của Luật An ninh mạng như thế nào? Có bị trùng lặp với phạm vi điều chỉnh của Luật an toàn thông tin mạng không?

Trả lời:

- Luật An ninh mạng điều chỉnh các mối quan hệ xã hội trên không gian mạng để bảo vệ 03 nhóm khách thể chính sau:

- (1) An ninh quốc gia.
- (2) Trật tự an toàn xã hội.
- (3) Quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Phạm vi điều chỉnh của Luật An ninh mạng khác với các văn bản luật đã ban hành trước đó, trong đó có Luật an toàn thông tin mạng. Luật An ninh mạng quy định phòng ngừa, xử lý, đấu tranh với hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Luật An toàn thông tin mạng điều chỉnh hoạt động an toàn thông tin mạng, bao gồm các biện pháp nhằm bảo đảm tính nguyên vẹn, tính bảo mật và tính khả dụng của thông tin.

4. Luật an ninh mạng có ngăn cản tổ chức, cá nhân sử dụng mạng Internet, các trang mạng xã hội như Facebook, Google không?

Trả lời:

Luật an ninh mạng không cấm tổ chức, cá nhân sử dụng mạng Internet, các trang mạng xã hội như Facebook, Google. Cụ thể:

- Không có quy định nào cấm Facebook, Google hoặc các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

- Không có quy định nào ngăn cản quyền tự do ngôn luận, quyền bày tỏ quan điểm của công dân trên không gian mạng.

- Không có quy định nào cấm công dân sử dụng các dịch vụ mạng xã hội như Facebook, Google; không cấm công dân tham gia hoạt động trên không gian mạng hoặc truy cập, sử dụng thông tin trên không gian mạng.

- Không có quy định nào cấm công dân khởi nghiệp, sáng tạo hay trao đổi, triển khai ý tưởng sáng tạo của mình trên không gian mạng.

5. Luật An ninh mạng nghiêm cấm những hành vi nào?

Trả lời:

Luật An ninh mạng chi nghiêm cấm thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật đã được pháp luật quy định, cụ thể:

(1) Các hành vi chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (CHXHXN Việt Nam), bao gồm sử dụng không gian mạng tổ chức, hoạt động, cấu kết, xúi giục, mua chuộc, lừa gạt, lôi kéo, đào tạo, huấn luyện người chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam, ví dụ như thông tin kích động biểu tình trái pháp luật, kích động gây rối an ninh, trật tự...

(2) Các hành vi xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xúc phạm tôn giáo, phân biệt đối xử về giới, phân biệt chủng tộc.

(3) Các hành vi phát tán thông tin gây hại cho tổ chức, cá nhân, gồm: thông tin sai sự thật gây hoang mang trong Nhân dân, gây thiệt hại cho hoạt động kinh tế - xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

(4) Các hành vi xâm phạm trật tự an toàn xã hội như sử dụng không gian mạng để hoạt động mại dâm, tệ nạn xã hội, mua bán người; đăng tải thông tin dâm ô, đồi trụy, tội ác; phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, sức khỏe cộng đồng, xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội.

(5) Các hành vi tấn công mạng, gián điệp mạng, khủng bố mạng và liên quan như sản xuất, đưa vào sử dụng công cụ, phương tiện, phần mềm hoặc có hành vi cản trở, gây rối loạn hoạt động của mạng viễn thông, mạng internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, phương tiện điện tử; phát tán chương trình tin học gây hại cho hoạt động của mạng viễn thông, mạng internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, phương tiện điện tử.

(6) Các hành vi lợi dụng quy định tại Luật này của lực lượng chuyên trách để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

6. Cá nhân có trách nhiệm và quyền lợi gì theo quy định của Luật An ninh mạng?

Trả lời:

Cá nhân có trách nhiệm sau đây:

- Không thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm được quy định trong Luật này.
- Kịp thời cung cấp thông tin liên quan đến bảo vệ an ninh mạng, nguy cơ đe dọa an ninh mạng, hành vi xâm phạm an ninh mạng cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, lực lượng bảo vệ an ninh mạng.
- Phối hợp với lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng trong phòng ngừa, xử lý các hành vi sử dụng không gian mạng vi phạm pháp luật.

Cá nhân có quyền lợi sau đây:

(1) Được bảo vệ khi tham gia hoạt động trên không gian mạng trước các thông tin xấu độc xâm phạm tới danh dự, uy tín, nhân phẩm, các hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, khủng bố mạng hoặc các hành vi khác gây ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

(2) Được tham gia, thừa hưởng các chính sách về an ninh mạng của Nhà nước như: nghiên cứu, phát triển an ninh mạng; nâng cao năng lực tự chủ về an ninh mạng; giáo dục, bồi dưỡng kiến thức an ninh mạng.

(3) Có công cụ để bảo vệ quyền lợi của mình: Luật an ninh mạng (Điều 16) quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phát hiện, ngăn chặn,

gỡ bỏ thông tin vi phạm pháp luật, cũng như yêu cầu lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng tiến hành các biện pháp bảo vệ an ninh mạng để loại bỏ các thông tin vi phạm pháp luật. Các điều 17, 18, 19, 26 có các quy định bảo vệ người dân bảo vệ bí mật cá nhân, chống trộm cắp thông tin thẻ tín dụng ngân hàng, thông tin xấu độc, mã độc....

(4) Trẻ em được bảo vệ đặc biệt trên không gian mạng (Điều 29).

(5) Khi được yêu cầu, các cá nhân giúp lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng thực hiện các biện pháp bảo vệ an ninh mạng cần thiết.

(6) Quyền lợi của cá nhân sẽ bảo đảm khi mọi người dân đều bình đẳng trước pháp luật. Tất cả các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Trách nhiệm cộng đồng về an ninh mạng sẽ được tăng cường hơn, khi các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong quản lý hệ thống thông tin và cung cấp dịch vụ trên không gian mạng được xác định trách nhiệm cụ thể, góp phần quan trọng hình thành không gian mạng an toàn, lành mạnh.

7. Doanh nghiệp có trách nhiệm và quyền lợi gì theo quy định của Luật An ninh mạng?

Trả lời:

Trách nhiệm của doanh nghiệp trong bảo vệ an ninh mạng:

(1) Luật an ninh mạng (Khoản 8 Điều 16) quy định: Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên mạng viễn thông, mạng internet, các dịch vụ gia tăng trên không gian mạng phải phối hợp với cơ quan chức năng xử lý các thông tin có nội dung tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam; kích động gây bạo loạn, phá rối an ninh, gây rối trật tự công cộng; làm nhục, vu khống; xâm phạm trật tự quản lý kinh tế. Đây là những thông tin vi phạm pháp luật, quốc gia nào cũng phải xử lý.

(2) Khoản 3 Điều 19 của Luật này quy định: Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên mạng viễn thông, mạng internet và các dịch vụ gia tăng trên không gian mạng phải phối hợp với lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng để ngăn chặn, loại trừ hành vi tấn công mạng. Tại các điều 21, 26, 29, 41 quy định trách nhiệm phối hợp của doanh nghiệp với lực lượng chức năng trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý tình huống nguy hiểm về an ninh mạng, trong xử lý các thông tin xâm hại tới trẻ em trên không gian mạng...

Quyền lợi của doanh nghiệp về an ninh mạng:

- *Được bảo vệ tốt hơn trước các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng* như tung tin thất thiệt về sản phẩm, dịch vụ, cạnh tranh không lành mạnh, xâm phạm sở hữu trí tuệ, bí mật kinh doanh, chiếm đoạt tài sản, tấn công từ chối dịch vụ...

- *Doanh nghiệp trong nước bình đẳng với các doanh nghiệp nước ngoài.* Hiện nay, các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trong nước phải chịu nhiều ràng buộc pháp lý, từ đăng ký kinh doanh, xin cấp phép dịch vụ, thanh tra, kiểm tra, thuế, kiểm duyệt nội dung... Trong khi các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ qua biên giới vào Việt Nam không chịu bất cứ ràng buộc nào. Điều 26 Luật An

ninh mạng yêu cầu doanh nghiệp nước ngoài phải có pháp nhân tại Việt Nam nếu cung cấp dịch vụ tại Việt Nam. Điều này góp phần tạo môi trường kinh doanh công bằng hơn.

- *Cạnh tranh công bằng, chống độc quyền, thao túng giá.* Nhiều dịch vụ trên không gian mạng hiện nay do doanh nghiệp nước ngoài chiếm lĩnh và thao túng thị trường, tạo thế độc quyền, cạnh tranh không lành mạnh. Với quy định tại Điều 26 của Luật an ninh mạng, các doanh nghiệp nước ngoài khi cung cấp dịch vụ trên không gian mạng hoặc sở hữu hệ thống thông tin tại Việt Nam phải đăng ký pháp nhân (đặt trụ sở hoặc văn phòng đại diện) tại Việt Nam và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.

- *Tạo nhiều cơ hội việc làm và thu nhập.* Khi các doanh nghiệp nước ngoài đặt chi nhánh, văn phòng đại diện, lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam, sẽ xuất hiện cơ hội việc làm có thu nhập cao cho người Việt Nam. Các doanh nghiệp kinh doanh địa ốc, văn phòng cho thuê, cung ứng nhân lực, cung cấp hạ tầng mạng, cung cấp dịch vụ lưu trữ... cũng sẽ có những cơ hội kinh doanh mới.

Hiện nay, có một số thông tin cho rằng, Luật An ninh mạng sẽ gây cản trở doanh nghiệp, tạo rào cản kinh doanh, tăng giấy phép con, làm tăng chi phí không cần thiết. Đây là những thông tin hiểu chưa đúng về Luật An ninh mạng. Luật An ninh mạng không quy định về hoạt động kinh doanh, nên không có quy định nào về giấy phép con, không cản trở kinh doanh mà trái lại, tạo môi trường cho kinh doanh tốt hơn.

8. Luật An ninh mạng có gây cản trở hoạt động của doanh nghiệp, tạo giấy phép con hay không?

Trả lời:

Trong các quy định liên quan tới trách nhiệm của doanh nghiệp trong Luật An ninh mạng, không có quy định nào quy định về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, nên cũng không có quy định nào về giấy phép con, theo đó không tăng thủ tục hành chính và chi phí không cần thiết cho doanh nghiệp.

Các quy định về phối hợp với lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng và một số trách nhiệm liên quan tới cảnh báo, khắc phục, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật không làm cản trở hoạt động kinh doanh mà trái lại, tạo môi trường cho kinh doanh tốt hơn.

9. Luật An ninh mạng quy định bảo vệ thông tin cá nhân như thế nào?

Trả lời:

Luật An ninh mạng (Điều 17) quy định các nội dung, biện pháp, trách nhiệm cụ thể của các cơ quan chức năng, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân có liên quan trong bảo vệ bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và đời sống riêng tư trên không gian mạng. Các hành vi như chiếm đoạt, mua bán, thu giữ, cố ý làm lộ, xóa, làm hư hỏng, thất lạc, thay đổi, đưa lên không gian mạng những thông tin thuộc bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và đời sống riêng tư của

người khác mà chưa được phép của người sử dụng hoặc trái quy định của pháp luật sẽ bị xử lý.

10. Luật An ninh mạng có kiểm soát toàn bộ thông tin cá nhân của công dân hay không?

Trả lời:

Thông tin của cá nhân có hoạt động vi phạm pháp luật là một trong những loại dữ liệu quan trọng để lực lượng bảo vệ pháp luật điều tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật.

Theo điểm a, khoản 2 Điều 26, chỉ trong trường hợp phục vụ điều tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về an ninh mạng, lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng mới được quyền yêu cầu cung cấp thông tin người dùng với trình tự, thủ tục nghiêm ngặt (bằng văn bản), được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

11. Các thông tin nào trên không gian mạng bị coi là vi phạm pháp luật và bị xử lý?

Trả lời:

Điều 8: Các hành vi bị nghiêm cấm và Điều 15 Luật An ninh mạng đã quy định cụ thể 05 nhóm thông tin trên không gian mạng bị coi là vi phạm pháp luật theo quy định của Bộ luật Hình sự (sửa đổi 2017), cần phải xử lý, gồm:

Nhóm 1: Thông tin trên không gian mạng có nội dung tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam.

Nhóm 2: Thông tin trên không gian mạng có nội dung kích động gây bạo loạn, phá rối an ninh, gây rối trật tự công cộng.

Nhóm 3: Thông tin trên không gian mạng có nội dung làm nhục, vu khống.

Nhóm 4: Thông tin trên không gian mạng có nội dung xâm phạm trật tự quản lý kinh tế.

Nhóm 5: Thông tin trên không gian mạng có nội dung sai sự thật gây hoang mang trong nhân dân, gây thiệt hại cho các hoạt động kinh tế - xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

12. Luật An ninh mạng quy định như thế nào về lưu trữ dữ liệu người sử dụng trong nước?

Trả lời:

Luật An ninh mạng (Khoản 3 Điều 26) quy định: “Doanh nghiệp trong và ngoài nước cung cấp dịch vụ trên mạng viễn thông, mạng internet và các dịch vụ gia tăng trên không gian mạng tại Việt Nam có hoạt động thu thập, khai thác, phân tích, xử lý dữ liệu về thông tin cá nhân, dữ liệu về mối quan hệ của người sử dụng dịch vụ, dữ liệu do người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam tạo ra phải lưu trữ dữ liệu này tại Việt Nam trong thời gian theo quy định của Chính phủ.

Doanh nghiệp nước ngoài quy định tại khoản này phải đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam”.

Như vậy, quy định không áp dụng đối với toàn bộ các doanh nghiệp, mà có giới hạn doanh nghiệp nào phải lưu trữ dữ liệu người sử dụng trong nước. Quy định này là phù hợp với yêu cầu bảo vệ an ninh mạng hiện nay.

13. Dữ liệu nào phải lưu trữ ở Việt Nam?

Trả lời:

Luật An ninh mạng đã quy định cụ thể 03 loại dữ liệu cần lưu trữ là:

- (1) Thông tin cá nhân người sử dụng dịch vụ;
- (2) Dữ liệu về mối quan hệ của người sử dụng dịch vụ;
- (3) Dữ liệu do người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam tạo ra.

Như vậy, không phải toàn bộ các dữ liệu được truyền đưa trên không gian mạng phải lưu trữ tại Việt Nam. Quy định này không làm ảnh hưởng tới lưu thông dữ liệu số, không cản trở hoạt động của doanh nghiệp.

14. Có phải nước ta là quốc gia đầu tiên, duy nhất quy định việc lưu trữ dữ liệu trong nước không?

Trả lời:

Theo thống kê sơ bộ, hiện đã có 18 quốc gia trên thế giới quy định phải lưu trữ dữ liệu ở trong nước, như Mỹ, Canada, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc, Úc, Indonesia, Hi Lạp, Bulgaria, Đan Mạch, Phần Lan, Thụy Điển, Thổ Nhĩ Kỳ, Venezuela, Colombia, Argentina, Brazil. Tùy vào tình hình thực tế, các quốc gia có thể yêu cầu lưu trữ các loại dữ liệu không giống nhau.

Nhiều quốc gia trên thế giới đã áp dụng các biện pháp quyết liệt hơn như truy tố trong phi báng hoàng gia (Thái Lan), phạt tiền tới 60 triệu USD (Đức), yêu cầu thành lập trung tâm giải quyết tin tức xấu độc (Châu Âu), đặt trung tâm lưu trữ dữ liệu (Trung Quốc áp dụng với Apple), yêu cầu đặt máy chủ nếu không sẽ dừng hoạt động Facebook (Nga).

Ngày 30/3/2018, vì lý do an ninh quốc gia, Bộ Ngoại giao Mỹ công bố lấy ý kiến về chính sách siết chặt kiểm soát nhập cư của Tổng thống Donald Trump, yêu cầu người nhập cảnh phải cung cấp thông tin về tài khoản mạng xã hội trong vòng 5 năm gần nhất.

Như vậy, nước ta không phải quốc gia đầu tiên quy định việc lưu trữ dữ liệu và cũng không phải duy nhất là quốc gia yêu cầu lưu trữ dữ liệu trong nước.

15. Quy định việc lưu trữ dữ liệu trong nước có vi phạm các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia hay không?

Trả lời:

Quy định trên không trái với các cam kết quốc tế. Có 02 căn cứ để khẳng định như vậy:

(1) Đã có 18 quốc gia trên thế giới (theo thống kê sơ bộ) quy định phải lưu trữ dữ liệu ở trong nước. Nếu vi phạm các cam kết quốc tế thì các quốc gia này đã không quy định như vậy.

(2) Trong các văn kiện của WTO, CPTPP (Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương), như Hiệp định chung về thuế quan và thương mại (GATT 1994), Hiệp định chung về thương mại dịch vụ (GATS), Hiệp định về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS) đều có quy định về ngoại lệ an ninh, quy định rõ: “Không có bất kỳ các quy định nào trong các văn bản đó ngăn cản bất kỳ thành viên nào thực hiện bất kỳ hành động nào được coi là cần thiết để bảo vệ lợi ích an ninh thiết yếu của mình”.

16. Quy định lưu trữ dữ liệu trong Luật An ninh mạng có cản trở Facebook, Google hoạt động không? Trước Việt Nam, Facebook, Google đã đặt văn phòng đại diện ở nước nào chưa?

Trả lời:

- Quy định lưu trữ dữ liệu trong Luật An ninh mạng không cản trở hoạt động của Facebook, Google, bởi các lý do:

(1) Google, Facebook đều đã thuê máy chủ tại nước ta. Theo thống kê sơ bộ, Google thuê khoảng 1781 máy chủ, Facebook thuê khoảng 441 máy chủ tại 8 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trong nước.

(2) Việc lưu trữ dữ liệu người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam giúp các doanh nghiệp này tiết kiệm chi phí kinh doanh, tăng mức tốc độ truy cập và nâng cao chất lượng dịch vụ; giúp các nhà mạng trong nước tiết kiệm kinh phí khi phải mua băng thông quốc tế.

(3) Về kỹ thuật, việc lưu trữ dữ liệu trong nước được tiến hành dễ dàng khi công nghệ cho phép, nhất là áp dụng công nghệ điện toán đám mây và các doanh nghiệp này đã có sẵn kinh nghiệm và thiết bị do áp dụng tương tự ở nhiều quốc gia khác.

- Theo thống kê sơ bộ, trước Việt Nam, Google đã đặt khoảng 70 văn phòng đại diện, Facebook khoảng 80 văn phòng đại diện tại các quốc gia trên thế giới. Riêng tại khu vực Đông Nam Á, Google, Facebook đã mở văn phòng đại diện và máy chủ lưu trữ dữ liệu tại Singapore, Indonesia. Hiện, Facebook đã mở thêm văn phòng đại diện tại Malaysia.

17. Tại sao các thế lực xấu lại ráo riết chống phá, phản đối Luật An ninh mạng?

Trả lời:

Trong những năm gần đây, không gian mạng trở thành môi trường chủ yếu để các thế lực thù địch thực hiện các hoạt động tuyên truyền, kích động biểu tình, gây rối an ninh, chống phá Nhà nước ta. Các biện pháp, hoạt động chống phá trên không gian mạng được các thế lực thù địch tiến hành hiệu quả hơn nhiều các phương thức chống phá truyền thống. Lo sợ mất đi không gian hoạt động và không triển khai được các biện pháp vốn đang được sử dụng hiện nay, các thế lực thù địch

ráo riết và quyết liệt triển khai các hoạt động chống phá Luật An ninh mạng trước và sau khi ban hành. Mục tiêu của chúng là đề nghị Quốc hội không thông qua, hoãn thi hành hoặc thu hồi Luật An ninh mạng.

18. Các hoạt động chủ yếu của các thế lực xấu chống phá, phản đối Luật An ninh mạng đang diễn ra như thế nào?

Trả lời:

- Kích động người dân xuống đường biểu tình phản đối Luật An ninh mạng.
- Tổ chức các chiến dịch viết bài với nội dung xuyên tạc, chống phá, phản đối Luật An ninh mạng.
- Tổ chức các chiến dịch lấy ý kiến, thu thập chữ ký của công dân, kiến nghị lãnh đạo Đảng, Nhà nước.
- Sản xuất các video, clip và mời số đối tượng tự xưng là chuyên gia công nghệ, chuyên gia quản lý nhà nước bình luận với nội dung xấu về Luật An ninh mạng.

19. Cán bộ, đảng viên, người dân yêu nước cần phải làm gì trước những hoạt động của các thế lực xấu chống phá Luật An ninh mạng nước ta?

- Chúng ta phải tỉnh táo, bình tĩnh, đề cao cảnh giác, không làm theo, không nghe theo sự kích động, xúi giục của các phần tử xấu. Hãy yên tâm lao động sản xuất, ổn định việc làm, tin tưởng vào đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Trước những thông tin, hình ảnh, video kêu gọi biểu tình được đăng tải trên mạng Internet, Facebook, các trang mạng xã hội, chúng ta không chia sẻ, không thích (like), không bình luận theo hướng ủng hộ để không tiếp tay cho các thế lực xấu chống phá Đảng, Nhà nước, Nhân dân ta, ngăn cản sự đổi mới, phát triển của đất nước ta.

- Hình ảnh, video trên không gian mạng có thể là giả, do cấy ghép, lắp ráp bằng các phần mềm hiện đại để phục vụ ý đồ xấu, lừa bịp người dân. Chúng ta cần cảnh giác cao độ, không cả tin; cần xác minh tính chính xác của thông tin thông qua các kênh thông tin chính thống của Việt Nam (Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo Nhân dân, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Bình Phước...) hoặc thông qua các cơ quan chức năng các cấp của nước ta.

- Chúng ta hãy tuyên truyền, ủng hộ cho cái tốt, chống lại cái xấu; đừng ngăn cản, đi ngược lại sự tiến bộ của nhân loại mà hãy cổ vũ cho sự đổi mới, phát triển./.